TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **36**/2022/QĐCNHGT-DS	*Hậu Lộc, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI TH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Nguyễn Chí Th với ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc đòi lại tài sản, đề ngày 09 tháng 5 năm 2022 của ông Nguyễn Chí Th với ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

***Người khởi kiện*:** Ông Nguyễn Chí Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn H Ph, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

***Người bị kiện*:** Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1968

Và Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn H Tr, xã H L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải Th của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ*: Ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X với ông Nguyễn Chí Th thống nhất: Tính đến ngày 18/5/2022 ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X còn nợ ông Nguyễn Chí Th số tiền mua sơn là 6.237.000 đồng, và tiền lãi là 873.180.000 đồng, tổng cộng là 7.110.180 đồng *(Bảy triệu, một trăm mười nghìn, một trăm*

tám mươi đồng); Hai bên thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X, trả cho ông Nguyễn Chí Th số tiền 7.000.000 đồng *(Bảy triệu đồng)*

- *Về hình thức trả nợ*: Hai bên thống nhất thỏa thuận là: Ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X sẽ trả nợ số tiền 7.000.000đ cho ông Nguyễn Chí Th làm hai lần.

Lần thứ nhất vào ngày 30/5/2022, ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X sẽ trả nợ cho ông Nguyễn Chí Th số tiền 3.500.000đ. *(Ba triệu, năm trăm nghìn đồng)*

Lần thứ hai vào ngày 30/6/2022 , ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X sẽ trả nợ cho ông Nguyễn Chí Th số tiền 3.500.000đ. *(Ba triệu, năm trăm nghìn đồng)*

Trường hợp ông Nguyễn Văn Q và bà Hoàng Thị X vi phạm bất kỳ lần trả nợ lãi nào thì ông Nguyễn Chí Th có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thi hành toàn bộ số tiền nợ nêu trên và cộng với khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời giam chậm trả tiền, cho đến khi thi hành xong khoản nợ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- THADS huyện Hậu Lộc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Mẫu số 01-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [1]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐCNHGT-….[2]	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI TH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải Th của …… [3]

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện[4] …… đề ngày … tháng … năm …… của[5] …….

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm … về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây[6]:

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải Th được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm … có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải Th của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm …, cụ thể như sau(7):

……
……

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải Th, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải Th.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc

(nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.

Mẫu số 02-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [1]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐKCNHGT-….[2]	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI TH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải Th của[3] ……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện[4] …… đề ngày … tháng … năm ……
của[5] …….

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm … về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây[6]:

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải Th được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày …… tháng …… năm …… không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể(7):

……
……

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả hòa giải Th của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm …

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 02-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận kết quả hòa giải Th, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐKCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải Th.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận kết quả hòa giải Th.

Mẫu số 03-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [1]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐCNTTLH[2]	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ[3]…… của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của[4]

……
……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày … tháng … năm …… về việc yêu cầu ly hôn

của[5] ……
……

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm …… về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây[6]:

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm..., cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

……

- Về con chung:

……

- Về tài sản chung:

……

- Về các vấn đề khác:

……

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-QĐHG:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Mẫu số 04-QĐHG (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [1]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐKCNTTLH[2]	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ[3]…… của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của[4]

……
……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày … tháng … năm …… về việc yêu cầu ly hôn
của[5] ……
……

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm …… về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây[6]:

……
……

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm... không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể[7]:

……
……

……
……

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày...tháng...năm...

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;

- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 04-QĐHG:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận thuận tình ly hôn, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình.

(4) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các bên tham gia hòa giải.

(5) Ghi họ và tên của người khởi kiện/người yêu cầu. Tùy theo độ tuổi mà ghi ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

(7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.

Mẫu số 01-QĐĐT (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [(1)]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐCNĐTT-HC[(2)]	*……, ngày ... tháng ... năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI TH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả đối thoại Th của[3] ……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện[4] …… đề ngày … tháng … năm ……
của[5] …….

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm … về việc thống nhất giải quyết toàn bộ/một phần khiếu kiện của các bên tham gia đối thoại sau đây[6]:

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả đối thoại Th được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày … tháng … năm … có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả đối thoại Th của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày … tháng … năm …, cụ thể như sau[7]:

……
……

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và được thi hành theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia đối thoại;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐĐT:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả đối thoại Th, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ và tên người yêu cầu công nhận kết quả đối thoại Th.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ và tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ và tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia đối thoại, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ lần lượt các nội dung thống nhất của các bên tham gia đối thoại về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại.

Mẫu số 02-QĐĐT (kèm theo Công văn số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **… [(1)]** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/20…./QĐKCNĐTT-HC[(2)]	*……, ngày … tháng … năm ……*

QUYẾT ĐỊNH
KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI TH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32 và Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả đối thoại Th của[3] ……

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện[4] …… đề ngày … tháng … năm ……
của[5] …….

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày … tháng … năm … về việc thống nhất giải quyết toàn bộ/một phần khiếu kiện của các bên tham gia đối thoại sau đây[6]:

……
……

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả đối thoại Th được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày …… tháng …… năm …… không đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, cụ thể[7]:

……
……

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không công nhận kết quả đối thoại Th của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày … tháng … năm …

2. Thẩm phán chuyển Quyết định này, Biên bản ghi nhận kết quả đối thoại và các tài liệu kèm theo cho Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Các bên tham gia đối thoại;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu TA.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 02-QĐĐT:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định không công nhận kết quả đối thoại Th, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, Th phố thuộc tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN TH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì TH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, Th phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (Th phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định.

(3) Ghi họ và tên người yêu cầu công nhận kết quả đối thoại Th.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia đối thoại, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi rõ lý do mà Tòa án không công nhận kết quả đối thoại Th.